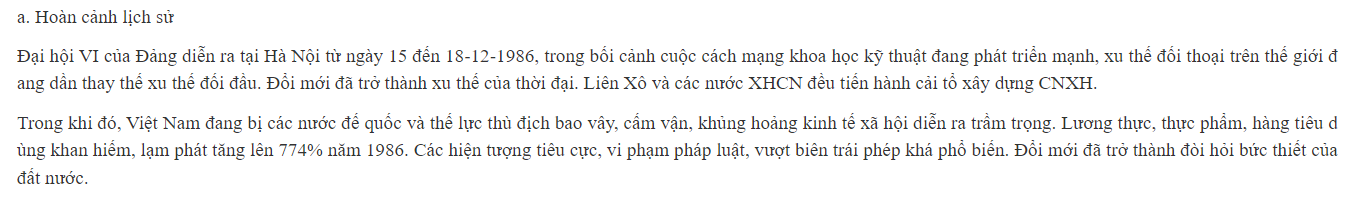
Câu 5 gồm

1/ Hoàn cảnh lịch sử ĐHVI (12/1986)Chủ yếu nêu từ 1981-1985 (nhóm 5)



Hoàn cảnh lịch sử:

1. Tình hình thế giới

* Chúng ta biết rằng vào những năm 1986 mô hình cnxh ở nhiều nước trên thế giới đã bộc lộ những khuyết điểm. liên xô và đông âu thì đã lâm vào khủng hoảng toàn diện và nghiêm trọng
* Chiến tranh thế giới, chiến tranh lạnh thì đã kết thúc, xu thế đối thoại thay cho đối đầu. toàn cầu hóa( trong đó có toàn cầu hóa kinh tế thì đang phát triển rất mạnh mẽ) đã trở thành 1 xu thế khách quan
* Cuộc cách mạng khoa học công nghệ đã diễn ra 1 cách mạnh mẽ ở các quốc gia đặc biệt là ở các nước tư bản, xuất hiện hình thái kinh tế mới của thời đại công nghệ thông tin là kinh tế tri thức, chúng ta thấy rõ ràng 1 trong những điểm nổi bật ở đây là cuộc cách mạng kh -cn phát triển như vũ bão, và nó phát triển rất mạnh mẽ trong chủ nghĩa tư bản. trong khi các nước xhcn với cái tư duy và cách nhìn nhận đánh giá ko đúng về chủ nghĩa tư bản trước đây đặc biệt là phủ định hoàn toàn chủ nghĩa tư bản cho nên là không tận dụng kế thừa được những thành tựu của cmkh công nghệ mà nhân loại đã tạo ra trong chủ nghĩa tư bản.
* Các nước đang phát triển phải tiến hành cuộc đấu tranh rất khó khăn phức tạp chống lại tình trạng đói nghèo lạc hậu, chống lại sự can thiệp áp đặt và xâm lược để bảo vệ độc lập chủ quyền quốc gia dân tộc.

1. Tình hình trong nước

* Việt Nam đang bị các đế quốc và thế lực thù địch bao vây, cấm vận và ở tình trạng khủng hoảng kinh tế- xã hội. Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng đều khan hiếm; lạm phát tăng 300% năm 1985 lên 774% năm 1986. Các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, vượt biên trái phép diễn ra khá phổ biến. Đổi mới đã trở thành đòi hỏi bức thiết của tình hình đất nước.
* Chúng ta biết rằng Việt Nam lâm vào tình trạng khủng khoảng kinh tế xã hội trầm trọng, sản xuất kém phát triển phân phối lưu thông rối ren, các công cụ đòn bẩy kt như là chính sách giác cả tiền tệ tài chính tiền lương đều ko phát huy được tác dụng dẫn đến lạm phát gia tăng ( chúng ta biết lạm phạm của chúng ta trong thời kỳ này là lạm phát phi mã lạm phát 3 con số).
* Tổng kết 10 năm 1975-1986, Đại hội VI của Đảng (12-1986) nêu 3 thành tựu nổi bật: Thực hiện thắng lợi chủ trương thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước; đạt được những thành tựu quan trọng trong xây dựng chủ nghĩa xã hội; giành thắng lợi to lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế. Những thành tựu trên đã tạo cho cách mạng nước ta những nhân tố mới để tiếp tục tiến lên. Tuy nhiên sai lầm, khuyết điểm nổi bật là không hoàn thành các mục tiêu do Đại hội IV và Đại hội V của Đảng đề ra. Đất nước lâm vào khủng hoảng kinh tế-xã hội kéo dài; sản xuất tăng chậm và không ổn định; nền kinh tế luôn trong tình trạng thiếu hụt, không có tích luỹ; lạm phát tăng cao và kéo dài. Đất nước bị bao vây, cô lập, đời sống nhân dân hết sức khó khăn, lòng tin đối với Đảng, Nhà nước, chế độ giảm sút nghiêm trọng.

Nguyên nhân khách quan dẫn đến khủng hoảng kinh tế-xã hội do xây dựng đất 152 nước từ nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu, sản xuất nhỏ là phổ biến, bị bao vây, cấm vận nhiều năm, nguồn viện trợ từ nước ngoài giảm mạnh; hậu quả nặng nề của 30 năm chiến tranh chưa kịp hàn gắn thì chiến tranh ở biên giới ở hai đầu đất nước làm nảy sinh những khó khăn. Về chủ quan là do những sai lầm của Đảng trong đánh giá tình hình, xác mới định mục tiêu, bước đi, sai lầm trong bố trí cơ cấu kinh tế; sai lầm trong cải tạo xã hội chủ nghĩa, trong lĩnh vực phân phối, lưu thông; duy trì quá lâu cơ chế tập trung, quan liêu, bao cấp; buông lỏng chuyên chính vô sản trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội và trong đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn của địch.

* Không thực hiện được mục tiêu đề ra là ổn định tình hình kinh tế xã hội, ổn định đời sống nhân dân. Thực tế tình hình đặt ra 1 yêu cầu khách quan có tính sống còn đối với sự nghiệp cách mạng là phải xoay chuyển tình thế, tạo ra sự chuyển biến có ý nghĩa quyết định trên con đường đi lên muốn như vậy thì chúng ta phải đổi mới toàn diện.trong đổi mới toàn diện thì trước hết là phải đổi mới về kinh tế, trong đổi mới về kinh tế thì trước hết phải đổi mới tư duy về kinh tế
* Sau đại hội 5, Trung ương Đảng có nhiều Hội nghị cụ thể hóa, thực hiện Nghị quyết Đại hội. Nổi bật là Hội nghị trung ương 6 (7/1984) chủ trương tập trung giải quyết một số vấn đề cấp bách về phân phối lưu thông với hai loại công việc cần làm ngay: Một là, phải đẩy mạnh thu mua nắm nguồn hàng, quản lý chặt chẽ thị trường tự do; Hai là, thực hiện điều chỉnh giá cả, tiền lương, tài chính cho phù hợp với thực tế. Hội nghị trung ương 7 xác định kế hoạch năm 1985 phải coi mặt trận sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trước hết là sản xuất lương thực, thực phẩm. Hội nghị trung ương 8 khóa 5 được coi là bước đột phá thứ hai trong quá trình tìm tòi, đổi mới kinh tế của Đảng. Tại hội nghị này, trung ương chủ trương xóa quan liêu bao cấp trong giá và lương là yêu cầu hết sức cấp bách, là khâu đột phá có tính quyết định để chuyển hẳn nền kinh tế sang hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

Thực chất, các chủ trương của Hội nghị Trung ương 8 đã thừa nhận sản xuất hàng hoá và những quy luật sản xuất hàng hoá trong nền kinh tế quốc dân. Trong quá trình tổ chức thực hiện lại mắc những sai lầm như vội vàng đổi tiền và tổng điều chỉnh giá, lương trong tình hình chưa chuẩn bị đủ mọi mặt. Cuộc điều chỉnh giá, tiền, lương đã làm cho cuộc khủng hoảng kinh tế-xã hội trầm trọng sâu sắc hơn.